

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ TSC: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã DN: 0100112437, cấp đổi lần 12 ngày
16/12/2016

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2017



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2017

- Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được thông qua hợp lệ theo nghị quyết số 09/TN2016/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/04/2016 và được Ngân hàng Nhà nước xác nhận đăng ký theo công văn số 880/NHNN-TTGSNH ngày 17/02/2017;

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2011 theo Nghị quyết số 04/TN2011/NQ-ĐHĐCĐ;

- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng), báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016;

Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (ĐHĐCĐ) các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2016

Tại thời điểm 31/12/2016, BKS gồm có 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm; trực thuộc BKS gồm phòng Giám sát hoạt động và phòng Kiểm toán nội bộ.

Trong năm 2016 BKS đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng (Điều lệ) và kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Giám sát các hoạt động và việc tuân thủ của ngân hàng theo quy định của pháp luật và điều lệ Ngân hàng

Hoạt động giám sát đã được tiến hành thường xuyên có tính hệ thống từ Trụ sở chính đến các chi nhánh và công ty trực thuộc, trong đó tập trung giám

sát công tác quản trị, điều hành của ngân hàng, hoạt động quản trị rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động trọng yếu của ngân hàng hoặc những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, giám sát và đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động của ngân hàng theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng.

Bám sát các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước (NHNN) đối với các hoạt động của tổ chức tín dụng (TCTD), trong năm 2016, công tác giám sát đã tập trung vào các mặt hoạt động tín dụng, đầu tư góp vốn mua cổ phần, kinh doanh vốn và ngoại tệ, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản... Ngoài việc theo dõi, giám sát thường xuyên, BKS đã thực hiện giám sát chuyên đề như giám sát các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT, giám sát tình hình thực hiện cấp tín dụng đối với một số nhóm khách hàng lớn; giám sát việc quản lý các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc tuân thủ các quy định về cấp và sử dụng hạn mức tiền gửi đối với các định chế tài chính; đầu mối tổ chức công tác kiểm tra, đánh giá một số dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở chi nhánh/phòng giao dịch...

Thông qua kết quả giám sát, BKS đã chỉ ra những tồn tại trong quá trình hoạt động, kịp thời đưa ra những tư vấn, đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BĐH các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy định nội bộ... nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Nhìn chung, trong năm 2016, HĐQT và BĐH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh doanh đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra; HĐQT và BĐH đã tuân thủ các quy định của Luật các TCTD và Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành.

2. Giám sát việc thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của ĐHĐCĐ

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BĐH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2016 của Ngân hàng được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời theo dõi thường xuyên việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do HĐQT, BĐH giao cho các đơn vị trong toàn hệ thống nhằm đạt mục tiêu do ĐHĐCĐ giao.

Thông qua việc tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT đã giúp BKS nắm bắt thông tin và kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các Quy chế quản trị nội bộ. Bên cạnh đó, công tác lập báo cáo giám sát định kỳ của BKS đối với việc thực

hiện Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT đã giúp cho HĐQT nắm bắt được tiến độ triển khai công việc theo các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra, nhằm có chỉ đạo kịp thời đối với các đơn vị, các cấp trong ngân hàng, hỗ trợ cho việc quản trị điều hành của HĐQT.

3. Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ

Trong năm 2016, Kiểm toán nội bộ tiếp tục hoàn thiện quá trình chuyển đổi chức năng nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu Basel II. Với việc Ban Kiểm tra nội bộ thực hiện rà soát 100% các chi nhánh theo chỉ đạo trực tiếp của BĐH, Kiểm toán nội bộ đã tập trung hơn vào việc thực hiện kiểm toán chuyên sâu theo các chuyên đề, kiểm toán công nghệ thông tin, khung quản trị rủi ro, đánh giá an toàn vốn của ngân hàng. Trong năm 2016, Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành tốt kế hoạch kiểm toán năm 2016 đăng ký với NHNN (20 cuộc kiểm toán tại các đơn vị và thực hiện 4 cuộc kiểm toán chuyên đề). Ngoài việc kiểm toán trực tiếp tại các đơn vị, Kiểm toán nội bộ đã thực hiện đánh giá kết quả kiểm tra của Ban Kiểm tra nội bộ, đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu của Thông tư 44/2011/TT-NHNN. Kết quả kiểm tra/kiểm toán cho thấy về cơ bản các đơn vị đã tuân thủ các quy trình, quy định nội bộ của Ngân hàng và pháp luật. Các phát hiện và kiến nghị kiểm tra, kiểm toán, giám sát đã góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả, an toàn của hệ thống.

Trong năm 2016, Kiểm toán nội bộ đã triển khai đồng thời dự án Kiểm toán công nghệ thông tin và dự án Nâng cao năng lực & chuyển đổi chức năng kiểm toán nội bộ. Với việc triển khai các dự án này, hoạt động của Kiểm toán nội bộ đang có nhiều thay đổi về chất và lượng, đáp ứng yêu cầu quản trị rủi ro theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Kiểm toán nội bộ đã củng cố đội ngũ nhân sự kiểm toán, hoàn thiện các kỹ năng, phương pháp kiểm toán, đặc biệt là kiểm toán chuyên sâu về công nghệ thông tin và khung quản trị rủi ro, tiến tới thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nội bộ theo yêu cầu tại Basel II.

4. Các công việc khác theo quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ

Thực hiện theo quy định của Luật các TCTD, BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm của Ngân hàng nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính trình ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của pháp luật và quy định nội bộ.

BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và cập nhật thông tin định kỳ. Trong năm 2016, tại Ngân hàng phát sinh một giao dịch nội bộ mua cổ phiếu VCB, giao dịch đã được thực hiện đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK NĂM 2016

1. Việc thực hiện các định hướng, mục tiêu do ĐHĐCĐ thông qua

Trong môi trường kinh doanh còn nhiều diễn biến phức tạp và cạnh tranh gay gắt giữa các Ngân hàng thương mại, HĐQT và BĐH Ngân hàng đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và tình hình thị trường để điều hành hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua với phương châm “Tăng tốc - Hiệu quả - Bền vững” và quan điểm chỉ đạo điều hành là “Đổi mới - Kỷ cương - Trách nhiệm”. Với nỗ lực, quyết tâm của toàn hệ thống, Ngân hàng đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản do ĐHĐCĐ giao, cụ thể: tổng tài sản đạt 787.907 tỷ đồng, tăng 16,83% so với 31/12/2015, vượt 2,94% so kế hoạch do ĐHĐCĐ giao; lợi nhuận trước thuế đạt 8.523 tỷ đồng, tăng 24,84% so với năm 2015, vượt 13,64% so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao; dư nợ cho vay khách hàng đạt 460.808 tỷ đồng, tăng 18,85% so với 31/12/2015, vượt 1,58% so với kế hoạch; huy động vốn từ nền kinh tế đạt 600.737 tỷ đồng, tăng 19,28% so với 31/12/2015, vượt 3,72% so với kế hoạch; tỷ lệ nợ xấu 1,46%, giảm 0,33 điểm % so với cuối năm 2015 và thấp hơn mức kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra (dưới 2,5% tổng dư nợ); số chi nhánh tăng thêm so với 31/12/2015 là 5 chi nhánh, đạt kế hoạch ĐHĐCĐ giao; lợi nhuận đảm bảo mức chi trả cổ tức theo kế hoạch.

2. Việc tuân thủ pháp luật và chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, NHNN

Ngân hàng đã quán triệt, chấp hành chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, NHNN thông qua việc xây dựng chương trình hành động nhằm góp phần cùng NHNN đạt được các mục tiêu của chính sách tiền tệ đã đề ra. Ngân hàng luôn tuân thủ các chính sách, chỉ đạo của NHNN, như: thực hiện tốt chính sách tỷ giá, lãi suất; tập trung triển khai các gói cho vay ưu đãi lãi suất đối với những lĩnh vực Chính phủ và NHNN khuyến khích; thực hiện tốt chủ trương tái cơ cấu ngân hàng.

Ngân hàng luôn quản trị, theo dõi và tuân thủ các chỉ tiêu về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng (hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR), hệ số sử dụng vốn/nguồn vốn huy động...) đảm bảo theo đúng quy định của NHNN. Đối với các trường hợp cấp tín dụng, giới hạn góp vốn mua cổ phần vào TCTD khác vượt mức quy định, Ngân hàng đều đã có văn bản xin phép Chính phủ, NHNN.

3. Về hệ thống kiểm soát nội bộ

3.1. Đánh giá môi trường kiểm soát

3.1.1. Đánh giá mô hình tổ chức của Ngân hàng theo 3 tầng bảo vệ

Năm 2016, Ngân hàng tiếp tục triển khai nhiều chương trình, dự án quan trọng nhằm chuyển đổi hệ thống, nâng cao năng lực kinh doanh và quản trị rủi ro phù hợp với thông lệ quốc tế tiên tiến như chương trình Basel II, chương trình chuyển đổi mô hình hoạt động bán buôn, hoàn thiện hoạt động quản lý tài sản nợ có, chuyển giá vốn nội bộ, xây dựng hệ thống phân tích lợi nhuận đa chiều...

Hệ thống kiểm soát nội bộ đã được nâng cấp, cải tiến và hoàn thiện từ mô hình tổ chức, hệ thống văn bản quy định nội bộ, hệ thống cơ sở dữ liệu đến các phương pháp/ công cụ quản lý, đo lường, theo dõi, giám sát. Về cơ bản, mô hình tổ chức hiện nay của Ngân hàng đã phù hợp với mô hình quản trị rủi ro gồm 3 tầng bảo vệ.

3.1.2. Đánh giá hệ thống chính sách, văn bản, quy định nội bộ

Các thay đổi chính trong hệ thống văn bản pháp lý của Nhà nước cũng như trong hoạt động kinh doanh đều được Ngân hàng cập nhật tương đối kịp thời tại các văn bản quy định nội bộ, cơ bản đảm bảo nguyên tắc xây dựng đủ quy trình cụ thể cho các hoạt động nghiệp vụ, trong đó nêu rõ các chính sách kiểm soát, quản lý rủi ro.

3.2. Đánh giá hệ thống quản trị rủi ro và các chốt kiểm soát

Ngân hàng đã xây dựng bộ máy quản trị rủi ro từ HĐQT, BDH, các bộ phận quản lý rủi ro tại TSC đến hệ thống các chốt kiểm soát trong từng quy trình, bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động ngân hàng.

Trong năm 2016, HĐQT đã ban hành mới quy chế hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro (UBQLRR). UBQLRR thực hiện tham mưu cho HĐQT trong việc quản lý các loại rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và đầu tư của Ngân

hàng. Trong năm 2016, UBQLRR tập trung đánh giá trạng thái rủi ro tổng thể và các rủi ro thành phần (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và thanh khoản, rủi ro hoạt động), mức độ tuân thủ các giới hạn quản lý rủi ro, tỷ lệ đảm bảo an toàn, triển khai chương trình Basel II, đánh giá, nhận định rủi ro trong thời gian tới và đưa ra các đề xuất, kiến nghị.

Năm 2016, HĐQT cũng đã ban hành mới Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý tài sản nợ - tài sản có (ALCO). Trong năm 2016, ALCO tập trung vào xem xét tình hình kinh tế vĩ mô, ngành ngân hàng, hoạt động quản lý tài sản nợ, tài sản có tại Ngân hàng và báo cáo đánh giá rủi ro lãi suất/ ngoại hối/ thanh khoản/ rủi ro tín dụng với các định chế tài chính. Trên cơ sở đó, ALCO nhận định diễn biến thị trường và tình hình kinh doanh tại Ngân hàng, đưa ra các nhiệm vụ cần triển khai tiếp theo và xem xét phê duyệt các đề xuất từ các phòng ban chức năng liên quan đến lãi suất, sản phẩm lãi suất, tỷ giá, huy động vốn - sử dụng vốn, quản trị rủi ro, nguyên tắc tính toán, quản lý và các tỷ lệ/ giới hạn/ hạn mức rủi ro, hạn mức cho danh mục trên Sổ kinh doanh, kế hoạch kinh doanh trái phiếu cho Sổ ngân hàng...

3.2.1. Hoạt động của các bộ phận quản lý rủi ro tín dụng, quản lý rủi ro thị trường, quản lý rủi ro hoạt động và Ban kiểm tra nội bộ

Quản lý rủi ro tín dụng: Năm 2016, công tác quản lý rủi ro tín dụng đã tăng cường quản lý, kiểm soát rủi ro tín dụng trong toàn hệ thống, nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, giảm tỷ lệ nợ xấu, cụ thể như: Ngân hàng đã sửa đổi, bổ sung Giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, thẩm quyền phê duyệt tín dụng đối với khách hàng thể nhân và tổ chức; Chính sách bảo đảm tín dụng, Quy chế tổ chức hoạt động của hội đồng tín dụng doanh nghiệp, định chế tài chính; Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ, Quy trình cho vay khách hàng doanh nghiệp và doanh nghiệp vừa và nhỏ; Ban hành định hướng cho vay một số ngành kinh tế...

Quản lý rủi ro thị trường: Năm 2016, Ngân hàng tiếp tục chuẩn hóa khung chính sách quản lý rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng phù hợp với yêu cầu quản trị rủi ro theo Basel II, cụ thể như rà soát, sửa đổi quy định phân tách sổ kinh doanh/ sổ ngân hàng, quy định các hạn mức rủi ro thị trường đối với sổ kinh doanh của Ngân hàng, phương pháp định giá cho các sản phẩm danh mục ngoại hối giao ngay, danh mục ngoại hối kỳ hạn, danh mục ngoại hối hoán đổi, và danh mục chứng khoán nợ giao ngay, ban

hành Quy trình quản lý thanh khoản và quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, quy định về phương pháp luận mô hình hành vi tiền gửi và tiền vay của khách hàng...

Quản lý rủi ro hoạt động: Năm 2016, khung quản lý rủi ro hoạt động đã và đang được Ngân hàng xây dựng, hoàn thiện theo thông lệ quốc tế, hướng tới đáp ứng Basel II. Các chính sách/ quy định/ quy trình cơ bản về quản lý rủi ro hoạt động đã được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, thực tiễn hoạt động của Ngân hàng, và đáp ứng các yêu cầu về quản lý rủi ro hoạt động theo thông lệ quốc tế. Đồng thời, Ngân hàng đã triển khai các công cụ thuộc khung quản lý rủi ro hoạt động để nhận dạng, đo lường, đánh giá thường xuyên rủi ro hoạt động trên toàn hệ thống nhằm phát hiện, ngăn ngừa, và có biện pháp quản lý rủi ro hoạt động nâng cao nhận thức, tuân thủ các quy định nội bộ, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, bao gồm: (i) Báo cáo và xử lý sự cố rủi ro hoạt động (LCD); (ii) Tự đánh giá Rủi ro và các chốt kiểm soát (RCSA); (iii) Giám sát chỉ số rủi ro chính (KRI),... Dự án Xây dựng và Triển khai Khung Quản lý Rủi ro Gian lận đã được hoàn thành, đáp ứng mục tiêu xây dựng một khung quản lý rủi ro gian lận và công cụ để phát hiện sớm rủi ro gian lận.

Kiểm tra nội bộ: Ban Kiểm tra nội bộ đã kiểm tra trực tiếp tại 100% các chi nhánh trong hệ thống VCB, hỗ trợ nhận diện rủi ro sớm tại các đơn vị thuộc tầng bảo vệ thứ nhất, tạo điều kiện để ngân hàng phát hiện và phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu tổn thất trong hoạt động. Kiểm toán nội bộ tập trung vào kiểm toán chuyên sâu tầng bảo vệ thứ hai của ngân hàng và đánh giá lại kết quả làm việc của Ban Kiểm tra nội bộ.

3.2.2. Đánh giá việc thực hiện cơ chế hạn mức/ phân cấp, ủy quyền

Về cơ bản các chi nhánh tuân thủ quy định nội bộ về phân cấp, ủy quyền trong hoạt động tín dụng, mua sắm tài sản/dịch vụ, các nghiệp vụ bán lẻ.

Trong hoạt động tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện rà soát điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt tín dụng của các chi nhánh, căn cứ theo bộ chỉ tiêu đánh giá chi tiết đã được quy định tại các văn bản nội bộ.

3.2.3. Đánh giá việc thiết kế và hiệu quả hoạt động của các chốt kiểm soát trong một số quy trình nghiệp vụ cụ thể

Về cơ bản, việc thiết kế các chốt kiểm soát trong các quy trình nghiệp vụ khá đầy đủ, các quy trình đều có các chốt chặn kiểm soát tại các điểm quan

trọng trong quy trình, đảm bảo mọi hoạt động có khả năng phát sinh rủi ro đều có ít nhất 02 cán bộ tham gia, tuân thủ nguyên tắc “2 tay 4 mắt” để phòng ngừa rủi ro, gian lận. Tuy nhiên, vẫn còn một số chốt kiểm soát chưa thực sự hiệu quả, chưa phát huy được vai trò ngăn chặn rủi ro do cán bộ chưa nghiêm túc tuân thủ quy trình hoặc do các bộ phận thiếu nhân lực để bố trí đủ tại các chốt, vì vậy một số tồn tại, sai sót trong quá trình thực hiện nghiệp vụ vẫn xảy ra.

3.3. Đánh giá hệ thống công nghệ thông tin/ thông tin báo cáo

Hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) về cơ bản đáp ứng được hầu hết các yêu cầu của người sử dụng trong các hoạt động tác nghiệp và công tác quản trị rủi ro. Tuy nhiên, do quy mô hoạt động, khối lượng giao dịch, nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm ngân hàng có xu hướng tăng nhanh vào một số thời điểm cao điểm, hệ thống CNTT còn có khó khăn nhất định. Ngân hàng đang chú trọng đầu tư đổi mới, nâng cao năng lực của Trung tâm Công nghệ thông tin nhằm duy trì vị thế của Ngân hàng trên thị trường thông qua việc triển khai dự án nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi (core banking), phát triển hệ thống CNTT theo hướng dịch vụ, chuẩn hóa và có kế hoạch đầu tư tổng thể về hạ tầng công nghệ thông tin, tái cơ cấu tổ chức và đầu tư nhân lực có trình độ chuyên sâu về công nghệ thông tin.

Chế độ thông tin báo cáo cơ bản chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng được nhu cầu quản trị, quản lý, điều hành.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Ngân hàng và các công ty con của Ngân hàng, BKS ghi nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Ngân hàng và các công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 và Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 của NHNN về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng và các công ty con tại thời điểm 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2016 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Ngân hàng năm 2016 như sau:

1. Tổng tài sản:	787.907 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	48.102 tỷ đồng
3. Kết quả kinh doanh năm 2016:	
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	8.523 tỷ đồng
- Thuế TNDN:	1.672 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	6.851 tỷ đồng
<i>(Trong đó Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ</i>	<i>6.612 tỷ đồng)</i>
+ Lợi ích của cổ đông thiểu số:	19 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thuần trong kỳ	6.832 tỷ đồng

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng hoạt động năm 2017 của BKS

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS, phương hướng hoạt động năm 2017 của Ngân hàng, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, biện pháp đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

1.1. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm, soát xét số liệu hàng tháng/quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính như: các khoản góp vốn, liên doanh cổ phần; các khoản kinh doanh tiền gửi, tiền vay ngoại tệ lớn, đầu tư mua sắm tài sản và dự phòng rủi ro.

1.2. Thực hiện công tác giám sát đối với các hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn ngoại tệ, đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc thực hiện lộ trình nâng cao năng lực quản trị rủi ro của Ngân hàng theo Hiệp ước vốn Basel II; giám sát việc thực hiện khuyến nghị của BKS, thực hiện chủ trương và định hướng của Ngân hàng.

1.3. Triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN; rà soát kết quả kiểm tra do Bộ máy kiểm tra nội bộ thực hiện; rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

1.4. Tiếp tục triển khai dự án nâng cao năng lực kiểm toán nội bộ theo

yêu cầu Hiệp ước vốn Basel II, triển khai dự án kiểm toán công nghệ thông tin giai đoạn 2; tích cực tham gia các dự án nâng cao năng lực quản trị ngân hàng; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm toán đáp ứng yêu cầu công tác quản trị rủi ro của vòng bảo vệ thứ ba.

1.5. Tăng cường nhân sự, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ BKS; xúc tiến dự án trang bị phần mềm phục vụ hoạt động kiểm toán, giám sát.

2. Kiến nghị

Từ các nhận xét, đánh giá trên, BKS kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Ngân hàng:

1.1. Tiếp tục cơ cấu, kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng để đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng đạt được mục tiêu đề ra; thực hiện kiểm soát tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2017 và các biện pháp kiểm soát tín dụng theo định hướng của NHNN. Tiếp tục chú trọng công tác thu hồi nợ xấu, nợ được xử lý hạch toán ngoại bảng. Tăng cường công tác nhận diện, quản lý các nhóm khách hàng lớn, khách hàng có mối quan hệ liên quan; tăng cường quản lý dư nợ ngành hàng chịu nhiều tác động từ sự thay đổi liên tục của giá cả thị trường thế giới hoặc trong nước. Hạn chế và kiểm soát chặt chẽ mức độ tập trung tín dụng, hạn mức tín dụng vào lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tăng cường rà soát, đánh giá việc cho vay đối với các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro để có các biện pháp quản lý phù hợp; đảm bảo an toàn và hiệu quả trong hoạt động.

1.2. Quản lý chi phí hoạt động theo kế hoạch đã đề ra.

1.3. Tăng cường các ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ, tăng cường năng lực hệ thống công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng.


1.4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của ngân hàng đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và những thay đổi trong mục tiêu kinh doanh của hoạt động ngân hàng.

1.5. Thực hiện đúng tiến độ các dự án, chương trình nâng cao năng lực quản trị ngân hàng.

1.6. Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ, tiếp tục hoàn thiện

hệ thống phát hiện rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Ngân hàng để cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

Từ các đánh giá về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2016 của Ngân hàng, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2016 do Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trình Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp. 

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Trương Lệ Hiền